TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN** Số: 20/2023/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *H, ngày 19 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Mai T và chị Nguyễn Thị Bích N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Mai T và chị Nguyễn Thị Bích N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Mai T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 18, xã K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn L, xã H1, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa ngày 03 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai T và chị Nguyễn Thị Bích N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Đức Anh, sinh ngày 21/9/2022, anh Mai T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Mai Thiên Phú, sinh ngày 21/6/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai T tự nguyện, đồng ý, thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Đức A, sinh ngày 21/9/2022 số tiền 1.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh T, chị N có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị BT